| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒA AN**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2018/QĐST-LĐ | *Hòa An, ngày 03 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2018/TLST-LĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Lục Văn H**; sinh năm: 1983

Ông **Lục Văn L**; sinh năm: 1987

Người được ủy quyền: Bà **Lục Thị M**; sinh năm: 1957 (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 02/7/2018)

Cùng địa chỉ: xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng

- *Bị đơn*: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lâm Văn G** - Chức vụ: Giám đốc Công ty

Địa chỉ: xóm K, xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A, huyện H, tỉnh Cao Bằng

sẽ trả đủ số tiền lương 01 (một) tháng làm việc cho ông Lục Văn H và Lục Văn L mỗi người 2.500.000 đồng/người/ tháng, tổng cộng hai người là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và toàn bộ tiền đặt cọc học nghề: 7.000.000 đồng (Bẩy triệu đồng). Tổng cộng cả hai khoản là 12.000.000,đ *(Mười hai triệu đồng).*

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực, bên nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng sẽ phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Theo quy định tại khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn, bị đơn chỉ phải chịu 50% mức án phí sơ thẩm có giá ngạch là 180.000đ

+ Đồng nguyên đơn Ông Lục Văn H và ông Lục Văn L được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326;

+ Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên A phải chịu nộp 90.000,đ *(Chín mươi nghìn đồng)* án phí lao động về việc hòa giải thành để sung quỹ Nhà nước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An;
- CC THADS huyện Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Hoàng Kim Chi**